TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HNGĐ-ST
Ngày 26-9-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lý Thị Dín.
2. Ông Lê Xuân Cương.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vương Thị H - Sinh năm: 1993.
Địa chỉ: Thôn G, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - có mặt.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1986.
Địa chỉ: Thôn G, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/6/2017 và bản tự khai ngày 20/6/2017 thì chị Vương Thị H trình bầy: Chị và Nguyễn Văn C đăng ký kết hôn ngày 03/5/2012 tại UBND xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Anh, chị chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C thường xuyên uống rượu say, chơi bời, khi về nhà lại gây sự chửi bới, đánh chị. Đến giữa năm 2016 anh C mải chơi, không chăm lo làm ăn dẫn đến vợ chồng cãi nhau, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: Chị H xác nhận, hai vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Khánh C - Sinh ngày: 08/3/2013. Hiện nay cháu phát triển bình thường và đang sống cùng chị H. Chị H có nguyện vọng được nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H xác nhận, vợ chồng chị không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này Toà án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân, nuôi dưỡng chăm sóc con chung vì vắng mặt bị đơn. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa vì vậy việc xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thủ tục Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật về tố tụng dân sự mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội xử cho chị Vương Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn C; xử giao cháu Nguyễn Khánh C - Sinh ngày: 08/3/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Vương Thị H khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn C và đề nghị Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng chăm sóc con chung khi ly hôn. Chị H và anh C đều có địa chỉ tại xã X, huyện B. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vương Thị H và anh Nguyễn Văn C là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh C thường xuyên uống rượu say, khi về nhà lại gây sự chửi bới, đánh chị. Đến giữa năm 2016 anh C mải chơi, không chăm lo làm ăn dẫn đến vợ chồng cãi nhau, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Chị H cũng đã cung cấp cho Tòa án đơn xin xác nhận về mâu thuẫn của vợ chồng. Tại phiên toà hôm nay chị H giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh C. Trong quá

trình giải quyết vụ án, do anh C đều vắng mặt không có lý do vì vậy Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy, việc chị H xin ly hôn với anh C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị H xác nhận, vợ chồng chị có một con chung là cháu Nguyễn Khánh C - Sinh ngày: 08/3/2013, hiện tại cháu phát triển bình tH và đang sống cùng vợ chồng chị H. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Chị H cũng đã cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ về mức thu nhập của bản thân . Vì vậy cần giao cháu Nguyễn Khánh C cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị H xác nhận vợ chồng chị không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự ; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Vương Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Khánh C - Sinh ngày: 08/3/2013 cho chị Vương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Vương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007226 ngày 20/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai; Chị Vương Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND; VKSND tỉnh;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện B;
- UBND xã X;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên